TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **75** /2017/HNGĐ-ST
Ngày 29/9/2017
V/v Ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU- TP ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
  Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo
  Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xoa
  Ông Nguyễn Văn Sanh
- ***Thư ký phiên toà****:* Bà Trần Thị Linh Phương, Thư ký Toà án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *quận Hải Châu tham gia phiên tòa*: Bà Ngô Thị Tuyết Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 114/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2017/QĐXX-ST-HNGĐ ngày 28/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2017 ngày 13/9/2017 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn*****:** Bà *Hoàng Thị Diệu H* - sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 122 N, phường H, quận H, TP.Đà Nẵng.
   Có mặt tại phiên tòa.
2. ***Bị đơn*****:** Ông *Nguyễn Quang T* - sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 31 D, phường H, quận H, TP Đà Nẵng.
   Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án nhân dân quận Hải Châu nguyên đơn bà Hoàng Thị Diệu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Nguyễn Quang T đã có quá trình tìm hiểu yêu thương nhau, được sự đồng ý của hai bên gia đình chúng tôi đã tiến hành đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 28/02/2015. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng ra thành phố Đà Nẵng sinh sống ở tại số nhà 31 D, quận H, TP.Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống với nhau, hai vợ chồng không chung quan điểm khi giải quyết công việc nên thường xuyên xích mích, gây lộn nhau, không chia sẽ việc nuôi con, chồng nói xúc phạm đến bố vợ và đánh bố vợ. Mỗi lần cải nhau, anh ta hay phá đồ đạc trong nhà, rồi bỏ nhà đi không về, lấy con ra uy hiếp và bồng con

đi khi con mới 07 tháng tuổi. Cảm thấy cuộc hôn nhân quá mệt mỏi nên tôi có nguyện vọng được ly hôn với ông Nguyễn Quang T để sớm ổn định cuộc sống.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là: Nguyễn Anh Duy, sinh ngày: 22/9/2015. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con và khụng yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Bị đơn ông Nguyễn Quang T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có bản khai

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ thời điểm thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ông Nguyễn Quang T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Hải Châu- TP Đà Nẵng cấp, tống đạt các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại địa phương và không rõ thời điểm trở về nên Tòa án đã tiến hành lập biên bản về việc không thực hiện việc cấp, tống đạt được và tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng, đồng thời thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 179, Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đến ngày xét xử, ông T vẫn vắng mặt tại phiên tòa (vắng lần thứ hai). Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Quang T.

[2] Xét thấy, Bà Hoàng Thị Diệu H và ông Nguyễn Quang T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 28/02/2015, hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình sống chung, cuộc sống gia đình giữa bà H và ông T không hạnh phúc, nên đã xảy ra cải vả, xô xát, ông T đã bỏ nhà đi từ tháng 04 năm 2017 cho đến nay. Ông T cũng không đến Tòa án để trình bày sự việc, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy,Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị Diệu H được ly hôn với ông Nguyễn Quang T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Bà H và ông T có 01 con chung tên là Nguyễn Anh D, sinh ngày: 22/9/2015. Bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con. Cháu Nguyễn Anh D còn quá nhỏ chỉ mới 02 tuổi nên cần mẹ chăm sóc

dạy dỗ chu đáo, bản thân bà H cũng tha thiết được nuôi con, nguyện vọng nuôi con của bà H phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình là: "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi*". Do vậy, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của bà H là được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con theo quy định của pháp luật.

[4]Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông Quang T đóng góp nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[5]Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Tòa án không đề cập đến.

[6] Về án phí*:* Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ bà Hoàng Thị Diệu H phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Khoản Điều 56, khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình;

Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện về việc ly hôn của bà Hoàng Thị Diệu H với ông Nguyễn Quang T, tuyên xử:

1.*Về quan hệ hôn nhân*: Cho bà Hoàng Thị Diệu H được ly hôn với ông Nguyễn Quang T.

2. *Về con chung*: Bà Hoàng Thị Diệu H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là: Nguyễn Anh D, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2015.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm con. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng bà Hoàng Thị Diệu H chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm bà H đã nộp tại Biên lai thu số 009357 ngày 11/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, Đà Nẵng. bà H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận H;*
- *Chi cục THADS quận H;*
- *UBND xã P, huyện Q, tỉnh Q*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo